

Số: 54/BC-HBVQTE

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2012

BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM 2011 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2012

Năm 2011 là năm thứ tư thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ nhất của Hội trong hoàn cảnh đất nước có những thuận lợi và khó khăn nổi bật như:

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII và HĐND các cấp đạt kết quả tốt đẹp, cơ quan lãnh đạo Đảng, Quốc hội, HĐND và UBND các cấp được kiện toàn, đường lối và phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội đã được xác định ... là cơ sở chính trị - tổ chức quan trọng nhất bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành mọi mặt chính trị, kinh tế và xã hội của đất nước, trong đó có lĩnh vực công tác trẻ em.

Tuy nhiên, kinh tế đất nước gặp rất nhiều khó khăn, lãi suất ngân hàng tăng, lạm phát, thị trường bất động sản suy giảm, thị trường chứng khoán tiếp tục tụt dốc, hàng nghìn doanh nghiệp vừa và nhỏ bị phá sản. Do đó việc huy động nguồn lực cho công tác xã hội gặp khó khăn.

Sau gần 4 năm hoạt động, trong đó qua 3 năm triển khai thực hiện Chiến lược Phát triển tổ chức Hội, đã củng cố, bổ sung nhiều vấn đề có ý nghĩa thiết thực cả về nhận thức, tư tưởng, tình cảm, đến kỹ năng, năng lực công tác chuyên môn của Hội. Đó là cơ sở quan trọng thúc đẩy quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2011 của Hội BVQTE Việt Nam.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI TRONG NĂM 2011

1. Về hoạt động truyền thông.

Năm 2011, Hội đã tiếp tục phát huy những kinh nghiệm, thành quả đạt được trong công tác truyền thông và vận động nguồn lực, từng bước đổi mới và đa dạng hóa công tác truyền thông, tập trung tuyên truyền các nội dung hoạt động thường xuyên và các sự kiện lớn, thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu của Hội góp phần khẳng định vai trò, vị trí của Hội và tạo sự quan tâm, ủng hộ của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các bộ ngành, các lực lượng xã hội giúp cho Hội những điều kiện và thời cơ đầy mạnh, mở rộng các hoạt động bảo vệ quyền trẻ em ở nhiều địa phương trong cả nước.

- Công tác truyền thông đã bám sát chức năng, nhiệm vụ của Hội đề ra, nhạy bén tìm được những yếu tố mang tính chính trị, xã hội và thời sự để tổ chức các hoạt động không chỉ chăm lo cho trẻ em mà thể hiện sự cập nhật thực hiện các chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước và nhu cầu của quảng đại quần chúng nhân dân

trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của dân tộc. Sự kiện “*Trung thu kết nối yêu thương hướng về biển đảo Tổ quốc*” đã phối hợp với Bộ tư lệnh Hải quân, Bộ đội Biên phòng, Cục Cảnh sát biển và đón nhận một số cơ quan, đơn vị tham gia như Văn phòng Chủ tịch nước, Ban Tuyên giáo Trung ương, Đài Truyền hình Việt Nam, Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bảo tàng Hồ Chí Minh, Tổng cục Chính trị - Bộ Quốc phòng, Liên đoàn Xiếc Việt Nam, Trung tâm Phát triển Phụ nữ Hội LHPN Việt Nam.... Sự kiện này chiếm vị trí thứ tư trong 10 sự kiện tiêu biểu được bình chọn trong năm 2011 của ngành Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Hoạt động “*Trâu đất kết nối yêu thương*” được duy trì và phát triển tới cơ sở. TW Hội và tỉnh Hội Bắc Giang chỉ đạo Hội cấp huyện và các chi hội tổ chức góp phần vào việc khẳng định một mô hình hoạt động có tính giáo dục tinh thần tiết kiệm (phối hợp với hoạt động Aflatoun) và thể hiện tình tương thân, tương ái truyền thống của dân tộc đầy tính nhân văn, thu hút được nhiều trẻ em và người lớn tham gia. Hoạt động “*Trâu đất kết nối yêu thương*” đã dần hình thành một hoạt động đặc trưng của Hội.

- Ở các tỉnh phía nam và các địa phương khác tiếp tục duy trì và phát triển các hoạt động vì trẻ em như: “*Ngày hội tuổi thơ*”, “*Vòng tay yêu thương*” với nhiều hình thức phong phú và với quy mô lớn. Cơ quan Đại diện phía Nam của Trung ương Hội đã phối hợp với các sở ban ngành, Hội đồng Đội, Nhà Thiếu nhi thành phố Hồ Chí Minh tổ chức hoạt động lễ hội nhiều ngày cho trẻ em, thu hút được sự quan tâm và ủng hộ của cộng đồng. Ở Thừa Thiên Huế, tỉnh Hội phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức “*Ngày hội của em*” nhân ngày 1/6 hay “*Thu yêu thương*” để trẻ em được hưởng những ngày vui, thông qua đó vừa làm công tác truyền thông và vận động nguồn lực.

- Trong năm đã xuất bản 2 Bản tin “*Bảo vệ quyền trẻ em*” (số 3, 4) và 01 Bản tin của Mạng CRnet. Nội dung Website được đổi mới, thông tin được cập nhật nhiều và thường xuyên, lực lượng viết bài cho trang Web. của Hội ngày càng tăng. Câu lạc bộ Nhà báo bảo vệ quyền trẻ em được duy trì, góp phần vào công tác truyền thông của Hội. Câu lạc bộ “*Phóng viên nhỏ*” và “*Câu lạc bộ kết nối*” được mở rộng, phát triển các nội dung hoạt động có chất lượng và có uy tín với các tổ chức quốc tế. Nhiều em đã trở thành “*Sứ giả trẻ*” về sự tham gia của trẻ em trong các hoạt động giao lưu quốc tế.

- Đặc biệt, với sự hỗ trợ của Unicef, trẻ em của bốn tỉnh: Lào Cai, Bắc Kạn, Bắc Giang và Quảng Bình đã tổ chức các hội nghị tham vấn ở trung ương và địa phương về nội dung: Trẻ em tham gia tham vấn “*Chương trình quốc gia bảo vệ trẻ em giai đoạn 2011-2015*” ban hành theo Quyết định 267/2011/QĐ-TTg ngày 22/02/2011 của Thủ tướng Chính phủ. Đây là diễn đàn của trẻ em nêu chính kiến của mình, đề xuất với các cấp chính quyền để triển khai thực hiện quyết định của Thủ tướng Chính phủ cho phù hợp và đúng nhu cầu được bảo vệ của trẻ em hiện nay.

Có thể nói, trong năm 2011 tuy còn nhiều khó khăn có lúc còn bất cập, nhưng với tinh thần chủ động và sáng tạo, cố gắng hết mình nên hoạt động truyền thông đã góp phần thúc đẩy mối quan tâm của các cá nhân, các cơ quan và tổ chức trong và ngoài nước đến tổ chức và hoạt động của Hội BVQTE Việt Nam.

2. Về vận động chính sách và nghiên cứu:

Năm 2011, Hội đã chủ động đầu tư nghiên cứu và tổ chức các hoạt động tham vấn, vận động chính sách, có những đề xuất và hoạt động đón đầu kịp thời, có nội dung phù hợp với lý luận và thực tiễn để phục vụ cho công tác bảo vệ quyền trẻ em của Đảng và Nhà nước, góp phần khẳng định vị trí của tổ chức Hội đối với Nhà nước và trong hệ thống tổ chức xã hội hiện tại. Trung ương Hội luôn coi trọng công tác nghiên cứu và hoạt động vận động chính sách của Hội gắn với các hoạt động của các cơ quan liên quan của Nhà nước.

1) Trong năm đã tổ chức và phối hợp với các cơ quan hữu quan tổ chức 10 Hội thảo thu hút trên 500 lượt đại biểu người lớn và trẻ em tham dự. Thu thập, tổng hợp ý kiến, soạn thảo các khuyến nghị liên quan đến nhiệm vụ tham vấn, phản biện của Hội đối với một số chính sách liên quan đến giáo dục mầm non, chế độ nghỉ thai sản, xác định thêm đối tượng trẻ em thuộc diện có hoàn cảnh đặc biệt, vai trò và trách nhiệm của các tổ chức xã hội trong việc bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bảo vệ quyền trẻ em để phục vụ cho việc bổ sung, sửa đổi Luật BVCSGDTE năm 2004. Tiến hành các hội thảo tham vấn về tài liệu Cẩm nang vận động chính sách, giám sát báo cáo việc thực hiện quyền trẻ em; về vai trò và trách nhiệm của các tổ chức NGOs liên quan đến trẻ em trong việc triển khai thực hiện Chương trình quốc gia bảo vệ trẻ em giai đoạn 2011-2015; xây dựng mô hình tư vấn hỗ trợ pháp lý cho trẻ em bị xâm hại và trẻ em vi phạm pháp luật.

Ngoài ra, Hội đã được một số cơ quan nhà nước (Ủy ban VHGD TNTNND của Quốc hội, Bộ LĐTBXH, Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ...), các tổ chức chính trị-xã hội, các NGO mời tham gia đóng góp ý kiến về các chủ trương chính sách, luật pháp liên quan đến lĩnh vực bảo vệ quyền trẻ em và phụ nữ như trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em khuyết tật, trẻ mồ côi; tham gia vào Báo cáo của NGO về việc thực hiện Công ước của LHQ về chống phân biệt đối xử với phụ nữ (CEDAW) ; tham gia các hoạt động khảo sát các mô hình, dự án; kết hợp nghiên cứu với các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội trong và ngoài nước để có được các số liệu, thông tin bổ sung cho các tham luận.

Năm nay chúng ta có quyền tự hào rằng, lần đầu tiên tên “*Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam*” được ghi vào văn bản quy phạm của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định 267/QĐ-TTg. Đó vừa là một vinh dự, vừa là trách nhiệm lớn lao của Hội trước xã hội đối với trẻ em và bảo vệ quyền trẻ em ở nước ta.

2) Năm 2011 là năm đã triển khai thực hiện có kết quả các 10 dự án, bao gồm xây dựng năng lực công tác cho Trung ương Hội; giáo dục tích cực của cha mẹ với con cái lứa tuổi vị thành niên; phòng ngừa trẻ em bỏ học dựa vào cộng

đồng và gia đình; xây dựng mô hình thí điểm hỗ trợ tư vấn pháp lý liên quan đến trẻ em bị xâm hại và trẻ em vi phạm pháp luật; giáo dục tiết kiệm cho trẻ em tại 5 Trường Trung học cơ sở ở Hà Nội và khởi đầu của dự án giáo dục về dinh dưỡng cho trẻ.

Kết quả các dự án cho thấy lần đầu tiên vai trò của một tổ chức phi chính phủ đã trực tiếp tới tận cộng đồng, rút ngắn khoảng cách giữa cấp Hội trung ương, Hội cơ sở và cộng đồng mà không cần đối tác trung gian (khác các tổ chức phi chính phủ khác còn chọn cơ quan đối tác trung gian như thanh niên, phụ nữ...). Kết hợp chặt chẽ với cơ quan chính phủ thông qua hệ thống cơ quan chủ quản là Bộ LĐTBXH để tạo thành hệ thống từ Trung ương xuống địa phương mà Hội vẫn độc lập tác chiến và không lệ thuộc. Các vị trí chủ chốt trong dự án và cộng tác viên là hội viên của Hội. Tài chính minh bạch, 70% dành cho cơ sở, cộng đồng. Thực hiện quyền trẻ em thông qua sự tôn trọng và lắng nghe ý kiến trẻ em. Huy động thêm nguồn lực từ cộng đồng bổ sung cho các hoạt động dự án.

Vấn đề còn tồn tại hiện nay là vai trò, trách nhiệm của Ban quản lý và từng thành viên Ban quản lý dự án. Quy chế có quy định nhưng trên thực tế việc thực hiện các quy định này còn có vướng mắc, cần được xem xét điều chỉnh để bảo đảm tính khả thi hơn.

3) Về công tác nghiên cứu, đã khởi xướng và được chấp nhận một số đề tài như: “Nghiên cứu việc thực hiện chính sách, chế độ đối với trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi ở cộng đồng và các cơ sở trợ giúp trẻ em ngoài công lập ở 9 tỉnh có Chi hội BVQTE” (do Quỹ sáng kiến tư pháp (JIFF) tài trợ); Giám sát thực hiện quyền học tập (và quyền bảo vệ) trẻ em tại cộng đồng;

4) Mô hình Nhóm tư vấn hỗ trợ pháp lý của Hội ra đời có sự tham gia của 15 Luật sư, Luật gia và Hội thẩm nhân dân của 6 tỉnh Lào cai, Bắc Giang, Thừa Thiên Huế, TP Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bạc Liêu, Hòa Bình và Thanh Hóa, bước đầu đi vào hoạt động. Hội đã xem xét kiến nghị xử lý 17 vụ việc liên quan đến bảo vệ quyền lợi của trẻ em. Hội cũng đã có chính kiến về các vụ việc xảy ra liên quan đến xâm hại trẻ em được các cơ quan thông tin đại chúng đưa tin, Lãnh đạo Hội đã trả lời trên các phương tiện thông tin đại chúng liên quan đến các vụ việc cụ thể và quan điểm xử lý các vấn đề xã hội quan tâm liên quan đến bảo vệ quyền trẻ em.

Mặt khác, Hội đã phối hợp với các bộ, ngành và chính quyền địa phương để trả lời và giải quyết 12 đơn thư của công dân gửi tới Hội; đã cử luật sư là hội viên của Hội tham gia bào chữa trực tiếp cho 2 vụ trẻ em bị bạo hành tại tỉnh Cà Mau, kịp thời có văn bản đề nghị các ngành chức năng giải quyết về các trường hợp bạo hành trẻ em

3. Về phát triển tổ chức và nâng cao năng lực:

Năm 2011, Hội đã tập trung vận động tuyên truyền xây dựng tổ chức Hội cấp tỉnh, đặc biệt là các chi cơ sở hội trực thuộc Trung ương ở những đơn vị có điều kiện. Hướng dẫn Hội các tỉnh thành lập Hội cấp huyện và chi hội cơ sở gần

với công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực, nghiệp vụ hoạt động của Hội các cấp và cán bộ, hội viên của Hội để thực hiện các hoạt động của Hội hiệu quả, từng bước mang tính chuyên nghiệp.

1) Về công tác phát triển tổ chức Hội:

- Trong năm 2011 phát triển được 10 Chi hội trực thuộc Trung ương với số lượng hơn 200 hội viên ở các tỉnh thành: Hà Nội, Hưng Yên, Bắc Kạn, Hà Giang, Sơn La, Nghệ An, Quảng Bình, Đà Nẵng, Ninh Bình... Cùng với số lượng hội viên tăng ở các tỉnh Bắc Giang, Thừa Thiên Huế đã nâng tổng số Hội viên lên 1.264 người (tăng 258 hội viên so với năm 2010 có 906 hội viên). Đến nay, số lượng các tỉnh có Hội và chi hội BVQTE trực thuộc Trung ương hoạt động là 23/63 tỉnh thành chiếm tỷ lệ 36,5% . Như vậy so với chỉ tiêu việc thành lập Hội cấp tỉnh chưa đạt nhưng thành lập các chi hội trực thuộc đã vượt chỉ tiêu BCH Trung ương Hội đề ra.

- Hai Hội cấp tỉnh là Bắc Giang và Thừa Thiên Huế đã khẳng định được vị thế ở địa phương và có uy tín đối với các cấp lãnh đạo trong các hoạt động bảo vệ quyền trẻ em ở địa phương. Sự phát triển Hội ở cấp huyện và các chi hội cơ sở của hai tỉnh đã có được kinh nghiệm về quy trình phát triển Hội để nhân rộng (Bắc Giang phát triển Hội cấp huyện ở Lục Ngạn và 5 chi hội cơ sở; Thừa Thiên Huế phát triển thêm 1 chi hội). Với uy tín và hiệu quả của các hoạt động, Tỉnh hội Bắc Giang được Ủy ban Nhân dân tỉnh công nhận là Hội đặc thù, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động và phát triển Hội trong toàn tỉnh.

Hiện nay, phát triển Hội cấp tỉnh còn gặp những khó khăn, Trung ương Hội đã chỉ đạo mở rộng việc thành lập các chi hội trực thuộc Trung ương đối với những đơn vị có điều kiện hoạt động bảo vệ quyền trẻ em ở các địa phương.

Trong quá trình phát triển Hội (Chi hội) cho thấy hướng phát triển các chi hội trực thuộc Trung ương Hội ở các Nhà thiếu nhi, Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi và các Trung tâm nuôi dưỡng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt là một hướng có tiềm năng và triển vọng, cần được tập trung vận động để phát triển nhanh trong năm 2012.

- Đã tiến hành phát thẻ đợt 1 cho 118 hội viên. Việc phát thẻ là phù hợp với nguyện vọng của Hội viên và tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý hội viên của Hội.

- Hoàn thành thủ tục làm con dấu cho Cơ quan thường trực phía Nam và 2 Trung tâm trực thuộc là Trung tâm Hướng nghiệp và tiếp sức trẻ học hòa nhập, Trung tâm Trợ giúp gia đình và trẻ khuyết tật trí tuệ, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị này chủ động hơn trong mọi hoạt động của đơn vị mình.

- Cơ quan thường trực của Hội ở cả Trung ương và phía Nam đều có sự biến động về nhân sự. Trong năm có 8 người đã chuyển (trong đó 6 cán bộ trẻ chuyên trách), số được mới tiếp nhận là 5 (trong đó có 3 cán bộ trẻ chuyên trách). Như vậy,

Cơ quan thường trực hiện có 24 người, trong đó số làm việc chuyên trách thường xuyên là 8 (01 ở Cơ quan Thường trực phía Nam).

Với số lượng không đông, việc phân chia thành 6 ban của Cơ quan thường trực Trung ương Hội như hiện nay phần nào còn gặp khó khăn, vướng mắc trong chỉ đạo, điều hành công việc hàng ngày của Thường trực, cần được xem xét để có phương án tổ chức hữu hiệu hơn trong thời gian tới.

2) Về nâng cao năng lực:

Trong năm 2011, đã tổ chức hơn 30 lớp tập huấn và hội thảo có gần 600 lượt học viên là người lớn và trẻ em tham gia. So với năm 2010, số đối tượng được tập huấn đông hơn và có thêm nhiều học viên mới, đặc biệt là số cán bộ ở cơ sở. Nội dung tập huấn thiết thực, đã chú trọng hơn đến việc áp dụng phương pháp cùng tham gia và rèn luyện kỹ năng, phương pháp công tác Hội.

Năm 2011 đã hoàn thành việc biên soạn “*Cẩm nang tập huấn: Vận động chính sách, giám sát, báo cáo việc thực hiện quyền trẻ em*”. Đây được coi là một tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, cộng tác viên và tình nguyện viên của Hội. Việc hoàn thiện nội dung và tập huấn thí điểm cuốn “Cẩm nang tập huấn” là cơ sở cho Hội có kinh nghiệm xây dựng nhiều bộ tài liệu trong các lĩnh vực hoạt động bảo vệ trẻ em để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ Hội, góp phần vào quá trình xây dựng tính chuyên nghiệp của Hội.

Hoạt động của Mạng CRnet được duy trì và tăng cường sự liên kết bảo vệ quyền trẻ em. Sự phát triển và hoạt động hiệu quả của mạng đã góp phần nâng cao vị thế của Hội, đồng thời có sức lan tỏa thu hút sự hợp tác của các tổ chức hoạt động về trẻ em trong nước và quốc tế đang ở Việt Nam. Hoạt động của mạng cũng là cầu nối giữa hoạt động của người lớn với trẻ em.

Với cán bộ Hội BVQTE các cấp, việc tập huấn đã bám sát vào mục tiêu phát huy vai trò của tổ chức Hội. Ở Bắc Giang, Hội đã tổ chức 4 lớp tập huấn cho gần 100 hội viên và người tình nguyện về nghiệp vụ công tác hội, kỹ năng hoạt động bảo vệ quyền trẻ em và các tổ chức thuộc Mạng CRnet tập trung đầu tư các nội dung tập huấn về bảo vệ quyền trẻ em, kỹ năng vận động chính sách, giám sát và báo cáo (độc lập) việc thực hiện quyền trẻ em ở nước ta.

Với trẻ em, chúng ta đã tổ chức 12 lớp tập huấn cho phóng viên nhỏ ở cơ sở, với 345 em tham dự do cán bộ Ban Truyền thông vận động nguồn lực, Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ Kết nối trẻ em trực tiếp giảng dạy. Sau tập huấn các em đã có những sản phẩm cụ thể, như giám sát việc vui chơi giải trí của trẻ em Hà Nội được chia sẻ tại diễn đàn quốc gia 2011; có phim hoạt hình về đề tài Bảo vệ trẻ em tham dự liên hoan phim hoạt hình 3 tỉnh. Và đặc biệt, vừa qua 5 em thuộc Câu Lạc bộ phóng viên nhỏ Hà Nội đã tham gia trong đoàn đại biểu trẻ em Việt Nam đi giao lưu với trẻ em quốc tế.

Hiện nay, mô hình “*Câu lạc bộ kết nối*” và “*Phóng viên nhỏ*” thực sự là một mô hình hoạt động có hiệu quả, có xu thế phát triển, tạo điều kiện để trẻ em tham gia các hoạt động tự bảo vệ và có tiếng nói trong cộng đồng.

4. Hợp tác quốc tế:

Từ kinh nghiệm của các năm trước, hoạt động quốc tế năm 2011 của Hội đã phát huy tính chủ động và chủ trọng tính hiệu quả. Hội tập trung vào nhiệm vụ mở rộng và nâng cao mối quan hệ phối hợp với các đối tác bao gồm Liên hợp quốc, các tổ chức quốc tế và khu vực, NGO nước ngoài, Liên minh các tổ chức cứu trợ trẻ em SC, Plan và một số tổ chức mới như JIFF, CIIA... cũng như một số quỹ viện trợ và phát triển của Đại sứ quán các nước tại Việt Nam. Hội tích cực chủ động tham gia các diễn đàn quốc tế, khu vực nhằm tăng cường liên kết trong hoạt động vì trẻ em, quảng bá về Hội và các thành tựu đạt được của Việt Nam về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

Với uy tín của mình, hiện nay Hội BVQTE Việt Nam đã là thành viên của một số mạng lưới các tổ chức quốc tế và khu vực, như: thành viên Hội đồng Phúc lợi xã hội Quốc tế - ICSW; đối tác chính thức thứ 78 của Tổ chức giáo dục xã hội - tài chính cho trẻ em Aflatoun; thành viên sáng lập của Liên minh quyền trẻ em Châu Á (CRC ASEAN); cùng với Hội LHPN Việt Nam, Hội được tham vấn với Ủy ban về thúc đẩy và bảo vệ quyền phụ nữ, trẻ em ASEAN; trong nước Hội là thành viên đóng góp tích cực vào hoạt động của “*Nhóm công tác về quyền trẻ em, CRWG*”, tích cực tham gia đóng góp ý kiến các hội nghị, hội thảo quốc tế và khu vực được tổ chức tại Philippine, Indonesia, Thái Lan, Capuchia, Gienève, v.v....

Trong năm 2011, Hội đã cử 11 Lãnh đạo, Trưởng phó ban và chuyên viên đi tham gia 13 đoàn công tác nước ngoài (vượt kế hoạch 4 đoàn), trong đó có 3 đoàn cán bộ do Ban Bí thư Trung ương quản lý, 01 đoàn do Hội BVQTE Việt Nam tổ chức với sự tham gia của cán bộ Ủy ban VHGD TNTNNĐ của Quốc hội và Bộ LĐTBXH.

Trong các hoạt động quốc tế, hoạt động mang tính nghiên cứu sâu về kinh nghiệm đã được Unicef phối hợp với Đại sứ quán Na Uy và các tổ chức của Na Uy hỗ trợ tạo cho Hội cử đoàn cán bộ cấp cao sang Na Uy nghiên cứu nội dung và kinh nghiệm của bạn về công tác bảo vệ quyền trẻ em. Đây là chuyến đi có kết quả cao về nhiều nội dung hoạt động bảo vệ quyền trẻ em mà chúng ta đang cần học tập.

Trong năm nay, Hội ta còn tiếp các đoàn khách và chuyên gia nước ngoài đến trao đổi học tập kinh nghiệm như Lào, Pháp, Ý và chuyên gia độc lập của UNICEF (ngài Woodhouse), đặc biệt là đoàn Lào (gồm 12 thành viên) tập trung trao đổi kinh nghiệm về tổ chức và hoạt động của Hội.

Như vậy, hoạt động hợp tác quốc tế năm 2011 của Hội đã phát triển hơn so với năm 2010 và thu được kết quả đáng phấn khởi. Điều này góp phần nâng cao uy tín của Hội ở trong cũng như ngoài nước, tăng cường quan hệ với các đối tác quốc tế, huy động nguồn lực cho công tác Hội và cho việc chăm sóc trẻ em nước nhà.

Thành tích này cũng đặt nền móng vững chắc cho việc phát triển quan hệ hợp tác quốc tế của Hội trong thời gian tới và chứng tỏ sự nỗ lực rất lớn của Lãnh đạo và các Ban của TW Hội, trong đó có đóng góp của Ban HTQT. Tuy nhiên, trong năm qua Ban HTQT còn chưa tham mưu tốt giúp Hội phát triển mạnh các quan hệ song phương, chưa tiến hành được các thủ tục đăng ký quy chế tham vấn dành cho NGO với Liên Hợp quốc theo kế hoạch đề ra và lần đầu tiên Hội không cử được đại biểu tham dự 01 Hội thảo khu vực và 01 lớp tập huấn giảng viên nâng cao của Aflatoun.

Trong hoạt động quốc tế, cán bộ của Hội còn thiếu hiểu biết về các tổ chức quốc tế hoạt động về trẻ em, trình độ chuyên môn về công tác bảo vệ trẻ em đặc biệt là về trình độ ngoại ngữ để chủ động làm việc với các đối tác còn hạn chế đã ảnh hưởng tới sự phát triển và mở rộng quan hệ với các tổ chức quốc tế trong khu vực cũng như các nước khác trên thế giới.

5. Về công tác tổng hợp, tham mưu

Năm 2011, công tác tổng hợp và tham mưu cho Thường trực, Ban Thường vụ và Ban Chấp hành Thường có nhiều cố gắng đáp ứng yêu cầu chung của Hội.

Đã tham mưu để ban hành hơn 300 văn bản, trong đó có Nghị quyết hội nghị BCH, Ban Thường vụ; 5 văn bản quy phạm (4 quy chế, 01 quy định); 79 quyết định (thành lập Chi hội, Trung tâm trực thuộc; ban hành quy chế; tiếp nhận, điều động chuyển chuyển, cử đi công tác, bổ nhiệm cán bộ; quyết định sử dụng tài chính, cấp phát học bổng, quà tặng...) và công văn, tờ trình. Đặc biệt là các công văn gửi Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân 11 tỉnh thành.

- Tiếp nhận và xử lý 250 văn bản đến, 324 công văn đi. Trong đó có các văn bản chuyển kiến nghị và xử lý liên quan đến các vụ việc xâm hại trẻ em.

- Đã có ý thức chủ động biên tập kỹ yếu các hội nghị, hội thảo và lưu trữ tài liệu quan trọng để sử dụng lâu dài.

- Hoàn thành biên tập Kỷ yếu Hội nghị lần thứ IV Ban chấp hành Hội BVQTE Việt Nam và dự thảo thảo báo cáo tại Hội nghị lần thứ V BCH Trung ương Hội.

6. Về kết quả vận động nguồn lực:

Về quản lý tài chính, tài sản, năm 2011 với sự nỗ lực của Thường trực Lãnh đạo Hội và các Ban của cơ quan Trung ương Hội và sự giúp đỡ, ủng hộ của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước, các doanh nghiệp, chúng ta đã huy động được hơn 9 tỷ đồng, trong đó gần 5 tỷ đồng tiền mặt. Đã chi cho các dự án và hoạt động hành chính hơn 4 tỷ đồng. Toàn bộ chi tiêu đều đúng chế độ. Các dự án đều được các nhà tài trợ thẩm định, có dự án mời kiểm toán độc lập đánh giá và đều ghi nhận việc thu, chi rõ ràng, đúng quy định về quản lý tài chính hiện hành.

Năm 2011, tổng số trẻ em được thụ hưởng thông qua các hoạt động và thực hiện dự án của Hội là 20.000 em. Tăng 7.000 em so với năm 2010.

7. Kiểm điểm trách nhiệm của Ban Thường vụ và Ban Chấp hành.

Đến năm 2011, qua hơn nửa nhiệm kỳ Đại hội, Ban Thường vụ và Ban Chấp hành TW Hội luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng vì trẻ em, chủ động sáng tạo, khắc phục mọi khó khăn để triển khai thực hiện các Nghị quyết của Ban Thường vụ và Ban Chấp hành. Về cơ bản các công tác mà Ban Thường vụ và Chấp hành đề ra trong từng giai đoạn đều thực thi có hiệu quả. Nhiều hoạt động có kết quả vượt quá khả năng, hoặc có hoạt động đã mang tầm quốc gia, có ý nghĩa chính trị, xã hội cao được các cấp cấp lãnh đạo và cộng đồng khen ngợi.

Trong hoạt động, nhiều đồng chí ủy viên Ban Thường vụ và Chấp hành nêu cao tinh thần “*Vì trẻ em*” đã hoạt động tích cực, đóng góp nhiều thành quả cho Hội, như Chủ tịch Hội Trần Thị Thanh Thanh Thanh, Phó Chủ tịch Lê Thị Thu, Doãn Mậu Diệp; các Ủy viên Thường vụ Ninh Thị Hồng, Đặng Hoa Nam các Ủy viên Chấp hành Đặng Quốc Tiến, Nguyễn Thị Lan Minh, Phan Văn Hùng, Dương Thị Lợi, Tống Quang Huy, v.v... đã tích cực góp phần nâng cao vị thế của Hội trong nước và các hoạt động quốc tế.

Hơn nửa nhiệm kỳ là thời gian ngắn của nhiệm kỳ đầu tiên, cho nên không thể không có những thiếu sót và tồn tại như: thiếu kinh nghiệm, thiếu năng lực chuyên môn và chuyên trách thực hiện chưa cao; tính chuyên nghiệp và điều hành còn hạn chế. Có ủy viên chưa nêu cao trách nhiệm của mình trong Ban Chấp hành, không tham gia hoạt động và sinh hoạt theo quy chế. ... Trong công tác chỉ đạo chưa toàn diện và kiên quyết nên có nhiệm vụ, chỉ tiêu nêu ra vẫn chưa thực hiện được như ra Báo Điện tử của Hội và ban hành dựnng Quy chế hoạt động của Ban kiểm tra Trung ương Hội. Đây là những công việc cần được chỉ đạo tích cực hơn để hoàn thành trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ Đại hội.

Tổ chức bộ máy cơ quan thường trực chưa tinh, thiếu tính chuyên nghiệp, phối hợp hoạt động giữa cán bộ có kinh nghiệm và cán bộ trẻ còn hạn chế. Bộ máy cơ quan còn cồng kềnh... cần phải đổi mới để đáp ứng những yêu cầu của nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo.

8. Đánh giá chung:

Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam thành lập được hơn 3 năm, thời gian không nhiều nhưng với tinh thần vì trẻ em nên đã có những sáng tạo và nỗ lực vượt qua những khó khăn để hoàn thành chương trình, mục tiêu hoạt động đã đề ra. Bằng những nỗ lực và quyết tâm của Hội các cấp và các thành viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành nên việc thực hiện Nghị quyết Ban Chấp hành lần thứ IV đã đạt được những kết quả đáng mừng. Từ những kết quả đó, Hội đã khẳng định được vị thế của mình, thu hút sự quan tâm của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các tổ chức xã hội trong nước và quốc tế cũng như trong nhân dân và trẻ em cả nước.

Kết quả đạt được trong năm 2011 tuy chưa được nhiều như mong đợi nhưng chúng ta biết phát huy sức mạnh tổng hợp của nội lực, kết hợp với các lực lượng xã hội, tranh thủ sự hợp tác, hỗ trợ của các cơ quan nhà nước và các tổ chức quốc tế cho nên lực lượng cán bộ của Hội được bồi dưỡng và trưởng thành, số lượng trẻ em

được hưởng thụ tăng hơn so với năm 2010, tạo cho Hội có điều kiện phát triển về số lượng cũng như chất lượng.

Đến nay, Hội đã chủ động tham vấn các chính sách, phát huy vai trò giám sát phát hiện, phản biện với các chương trình quốc gia bảo vệ trẻ em và các chính sách liên quan đến việc thực hiện quyền trẻ em.

Trong năm 2011, Hội đã làm được những việc lớn có ý nghĩa rất quan trọng như: Tổ chức “*Tháng hành động vì trẻ em*” và sự kiện “*Trung thu kết nối yêu thương hướng về biển đảo Tổ quốc*” gây được tiếng vang trong xã hội. Chủ động tham vấn chính sách, mà trọng tâm là tổng kết Chương trình quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2001-2010 và xây dựng Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2011-2020. Hội đã xây dựng và phát huy tích cực mạng lưới các tổ chức xã hội làm việc về trẻ em trong nước và khu vực để góp phần vận động chính sách, thúc đẩy việc thực hiện quyền trẻ em.

Có được kết quả đó là có sự chỉ đạo tích cực của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành TW Hội và Hội, chi hội các cấp cũng như sự cố gắng của lãnh đạo, cán bộ của cơ quan Thường trực TW Hội ở Hà Nội và TP Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên, việc phát triển Hội cấp tỉnh vẫn còn là khó khăn trở ngại lớn. Nguyên nhân chủ yếu phụ thuộc vào quyết định của các cấp lãnh đạo địa phương, nơi địa phương chấp nhận lại thiếu vắng nhân sự chủ chốt. Đây là vấn đề không đơn giản, không phụ thuộc vào mong muốn đơn phương từ phía Hội.

Việc chỉ đạo điều hành các ban chuyên môn và các ban quản lý dự án còn có khó khăn về sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của mỗi ban. Tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ nhìn chung còn yếu cho nên chưa tạo được những kết quả cao nhất.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2012 VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

Năm 2012 là năm gần cuối của nhiệm kỳ đại hội lần thứ nhất của Hội diễn ra trong hoàn cảnh đất nước có nhiều thuận lợi, nhưng vẫn phải đương đầu với những thách thức to lớn về sự biến đổi của khí hậu môi trường, về phát triển kinh tế, về lao động, việc làm và an sinh xã hội.

Bước vào năm 2012, đối với Hội có những thuận lợi và khó khăn sau:

- Nhà nước ban hành các văn bản về bảo vệ trẻ em như Chương trình quốc gia bảo vệ trẻ em 2011-2015, Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2011-2020.

- Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam có vị thế mới mang tính pháp lý được thể hiện rõ trong Quyết định 267/2011/QĐ-TTg ngày 22/2/2011 của Thủ tướng Chính phủ và Hội là thành viên của một số tổ chức trong nước và quốc tế như: Hội là đầu mối của các thành viên liên mạng bảo vệ trẻ em; thành viên của Tổ chức

Quyền trẻ em và phụ nữ Châu Á, Thái Bình Dương; thành viên của Tổ chức Phúc lợi quốc tế...

- Sau gần bốn năm hoạt động Hội đã có những kinh nghiệm để phát huy kết quả đạt được và hạn chế những khuyết điểm về tổ chức thực hiện các hoạt động của Hội trong giai đoạn tiếp theo để hoàn thành những chỉ tiêu mà các Nghị quyết của Hội nghị Ban Chấp hành, Nghị quyết của Đại hội lần thứ nhất đã đề ra.

Về khó khăn: vừa triển khai nhiệm vụ thường xuyên, vừa phải tiến hành tổng kết đúc rút kinh nghiệm chuẩn bị cho Đại hội nhiệm kỳ mới; số lượng cán bộ vẫn chưa có khả năng tăng thêm và bổ sung.

Trong hoàn cảnh đó, phương hướng, nhiệm vụ chung trong năm nay là vừa phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác năm, vừa nghiên cứu, tổng kết phục vụ yêu cầu tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 2 của Hội; củng cố, phát triển các Chi hội, Hội địa phương, phát huy vai trò của các Ủy viên Chấp hành, Ủy viên Thường vụ nhằm thực hiện các nhiệm vụ của Hội; xây dựng và triển khai kế hoạch chuẩn bị Đại hội lần thứ 2 vào năm 2013; nâng cao chất lượng truyền thông, trang thông tin điện tử nhằm thúc đẩy thực hiện quyền trẻ em, phát triển tổ chức hội, vận động nguồn lực tăng hơn chỉ tiêu năm 2011; tăng cường năng lực và kỹ năng cho cán bộ hội trung ương, địa phương, cơ sở về trình độ chuyên môn, kỹ năng giám sát, vận động chính sách về bảo vệ quyền trẻ em; thiết lập cơ chế phối hợp hoạt động giữa các thành viên trong mạng CRnet và giữa Hội với Bộ LĐTBXH; đúc kết, củng cố chất lượng các mô hình dịch vụ, chú trọng vào việc thực hiện quyền được bảo vệ, quyền tham gia của trẻ em.

1. Một số chỉ tiêu phấn đấu trong năm 2012:

1.1. Nâng cao chất lượng và đưa trang Website của Hội vào hoạt động chính thức với tên miền mới là “*treemvietnam.vn*”; phát hành 02 bản tin “*Bảo vệ quyền trẻ em*”; xây dựng và phát sóng 02 chương trình phóng sự về hoạt động của Hội để tuyên truyền, quảng bá sâu rộng hơn về công tác bảo vệ quyền trẻ em và hoạt động của Hội.

1.2. Phấn đấu hết nhiệm kỳ có 30/63 số tỉnh thành có tổ chức Hội, Chi hội và tăng số lượng hội viên lên 2000 người; tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức về quyền trẻ em và nghiệp vụ bảo vệ quyền trẻ em cho 500 lượt cán bộ hội và trẻ em nòng cốt; phát Thẻ cho 500 hội viên.

1.3. Xây dựng bản khuyến nghị vận động chính sách cho việc đóng góp ý kiến vào dự luật sửa đổi, bổ sung Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em (năm 2004) trên cơ sở tập hợp ý kiến của các tổ chức NGO, thành viên của mạng CRnet.

1.4. Thành lập *Trung tâm tư vấn hỗ trợ pháp lý* trực thuộc Trung ương Hội để thực hiện chức năng tư vấn pháp luật và tham gia công tác trợ giúp pháp lý bảo vệ quyền trẻ em trên cơ sở Nhóm tư vấn hỗ trợ pháp lý hiện có.

1.5. Vận động nguồn lực tăng 20% so với năm 2011 (đạt 6 tỷ đồng) và tăng 20% số lượng trẻ em được thụ hưởng từ hoạt động và các dự án của Hội (đạt 24.000 em).

1.6. Cải tiến bộ máy, lề lối làm việc của cơ quan thường trực Trung ương Hội, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội.

2. Biện pháp thực hiện

2.1. *Đẩy mạnh công tác truyền thông*

- Xây dựng, thực hiện kế hoạch phối hợp hoạt động với các cơ quan, phát thanh, truyền hình, các phóng viên báo đài ... nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và kỹ năng bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em cho gia đình, cộng đồng và hội viên.

- Biên soạn tài liệu, về hình ảnh hoạt động của tổ chức hội, thông qua đó quảng bá về vai trò, nhiệm vụ của Hội và của các tổ chức thành viên Mạng bảo vệ quyền trẻ em (CRnet).

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế để kịp thời nắm bắt thông tin về tình hình trẻ em, về các vi phạm quyền trẻ em và thông báo chính kiến của Hội trước những vụ việc liên quan tới trẻ em mà Hội có tham gia tư vấn, can thiệp.

- Hợp tác với tổ chức UNICEF nâng cao năng lực về công tác truyền thông, vận động nguồn lực, quản trị trang Website của cơ quan thường trực Hội.

- Phối hợp tuyên truyền về cuộc gặp mặt biểu dương các cá nhân, cơ sở hội tiêu biểu và cuộc đối thoại hàng năm giữa đại diện Hội, các thành viên mạng CRnet với lãnh đạo Bộ LĐTBXH về bảo vệ quyền trẻ em.

- Hợp tác với cá tổ chức Plan, Liên minh Cứu trợ trẻ em (SC), Aflatoun tiến hành các hoạt động thúc đẩy và cổ vũ sự tham gia của trẻ em.

2.2. *Thúc đẩy và hướng dẫn thành lập các Chi hội, Hội địa phương, đầu tư cho các hoạt động nâng cao năng lực của các cấp Hội, cán bộ và hội viên của Hội. Xây dựng cơ quan Thường trực TW Hội từng bước chuyên nghiệp hóa.*

- Gắn liền công tác phát triển tổ chức với công tác truyền thông, thực hiện hoạt động các dự án, các mô hình dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em; đồng thời -trực tiếp làm việc với lãnh đạo các địa phương để vận động thành lập Hội cấp tỉnh và có chỉ đạo các cơ sở thành lập các chi hội trực thuộc tỉnh hoặc Trung ương.

- Hợp tác với các Ủy viên Chấp hành, các tổ chức tài trợ, các Hội, Chi hội địa phương tiến hành các lớp, mở rộng các hình thức tập huấn về kỹ năng vận động chính sách, giám sát, báo cáo việc thực hiện quyền trẻ em*.

* Tài liệu Cẩm nang tập huấn do Trung ương Hội biên soạn với sự tài trợ của tổ chức Nhi đồng LHQ .

- Kiện toàn Ban Điều phối, nâng cao chất lượng và mở rộng thu hút thêm các tổ chức xã hội vào mạng “ Bảo vệ quyền trẻ em” (gọi tắt là CRnet); nghiên cứu cải tiến nội dung hoạt động gắn với tự huy động nguồn lực trong các thành viên của mạng; thực hiện Bản ghi nhớ trong đó quy định rõ trách nhiệm quyền hạn của các thành viên cũng như các giá trị cộng thêm từ việc tham gia vào mạng lưới CRnet; xây dựng quy trình hoạt động của mạng CRnet, tạo điều kiện để có chung tiếng nói về vận động chính sách như một liên minh các tổ chức làm việc bảo vệ quyền trẻ em.

- Hoàn thiện các hồ sơ đăng ký gia nhập *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*, nghiên cứu xúc tiến các thủ tục để được công nhận là *hội có tính chất đặc thù* theo quy định tại Chương 6 Nghị định 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ và Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác của cơ quan thường trực TW Hội thông qua cải tiến, hoàn thiện quy chế và lề lối làm việc của cơ quan thường trực; giảm khâu trung gian, tăng quyền hạn, trách nhiệm của các Phó Chủ tịch phụ trách các lĩnh vực; hình thành Thư ký điều hành chung nhằm giúp lãnh đạo Hội phối hợp, thúc đẩy kế hoạch hoạt động giữa các Ban chuyên môn, giám đốc các dự án với Văn phòng quản trị nhận lực, hành chính, kế toán... để tránh tình trạng chậm trễ và thiếu sự chủ động hợp tác trong công việc; phối hợp với Công đoàn nghiên cứu chế độ bồi dưỡng, đào tạo, nâng bậc, tiền lương, mức phụ cấp, khen thưởng cán bộ, nhân viên, trên cơ sở cân đối được tài chính của Hội.

- Nghiên cứu xây dựng, cải tiến chế độ thông tin, báo cáo giữa các ban trong cơ quan trung ương Hội, giữa cơ quan văn phòng trung ương Hội với các Ủy viên Chấp hành, Ủy viên Thường vụ, các Hội địa phương, Chi hội, cơ sở trực thuộc và các thành viên mạng CRnet. Vận động tài trợ, trang bị phương tiện và bồi dưỡng nghiệp vụ nhằm thu thập, xử lý, lưu giữ và khai thác thông tin liên quan đến tình hình trẻ em, công tác bảo vệ quyền trẻ em và hoạt động Hội.

2.3. Tập trung nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, vận động chính sách, đóng góp ý vào dự luật sửa đổi, bổ sung Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em (năm 2004) và tham gia thực hiện các chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác bảo vệ quyền trẻ em.

- Hợp tác với các cơ quan, tổ chức tiến hành các đề tài nghiên cứu về thực hiện chính sách đối với trẻ mồ côi, bị bỏ rơi ở cộng đồng và các cơ sở nuôi dưỡng ngoài công lập; về vai trò của các tổ chức xã hội đối với bảo vệ chăm sóc trẻ em ở những vùng khó khăn; về các hình thức, tổ chức nhằm phát huy sự tham gia của trẻ em vào quá trình lập kế hoạch của địa phương...

- Thu thập, tổng hợp các tư liệu, các kết quả nghiên cứu, tiến hành Hội thảo, xây dựng khuyến nghị bổ sung sửa đổi Luật BVCSGDTE và chuẩn bị nội cuộc đối

thoại giữa Hội, các tổ chức mạng CRnet với đại diện một số Ủy ban của Quốc hội và Bộ LĐTBXH.

- Phối hợp giữa các Ban của Trung ương hội, Ban Điều phối mạng CRnet với Cục BVCSTE, tổ chức cuộc gặp mặt và đối thoại về vận động chính sách trẻ em.

- Hợp tác với tổ chức UNICEF và các tổ chức Hội địa phương, các cơ sở trực thuộc và Ban điều phối mạng CRnet tiến hành khảo sát, đánh giá việc thực hiện chiến lược phát triển tổ chức hoạt động của Hội các mô hình tham gia vào công tác bảo vệ quyền trẻ em...giai đoạn 2009-2012 và xây dựng chiến lược, kế hoạch hoạt động của Hội 2013-2015 và 2015-2020 .

2.4. Củng cố quan hệ hợp tác với các đối tác đã được thiết lập, mở rộng quan hệ và phát triển thêm các đối tác mới.

- Xây dựng Chương trình công tác phối hợp hàng năm với Bộ LĐTBXH, cuối năm có hội nghị kiểm điểm, đánh giá và biểu dương các đơn vị, cá nhân xuất sắc.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện tổ các dự án đã ký kết thoả thuận với Tổng Công ty Phân bón hoá chất thuộc tập đoàn Dầu khí quốc gia; với Bộ LĐTBXH, với Hội Liên hiệp Phụ nữ, với tổ chức UNICEF, tổ chức Liên minh các tổ chức cứu trợ trẻ em; tổ chức Giáo dục tài chính (Aflatoun); với tổ chức CIAI (Ý); tổ chức Plan... bảo đảm đúng tiến độ, đúng nội dung, mục đích, quy trình, minh bạch rõ ràng về tài chính.

- Tổ chức bồi dưỡng và nâng cao năng lực và kỹ năng xây dựng dự án, thương thuyết, đấu thầu các dự án và tổ chức triển khai thực hiện dự án cho cán bộ Hội các cấp thông qua sự giúp đỡ của các chuyên gia am hiểu, có kinh nghiệm và chuyên môn về lĩnh vực này.

2.5. Tăng cường vận động nguồn lực

- Duy trì phối hợp chặt chẽ với các đối tác truyền thống, đồng thời mở rộng các đối tác mới; cải tiến các hình thức vận động thiết thực nhằm phát huy tiềm năng của các sứ quán tại Việt Nam, các sứ quán Việt Nam ở nước ngoài, các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các cá nhân hảo tâm, các tổ chức kiều bào Việt Nam ở nước ngoài, đi đôi với nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động và giá trị của Hội.

- Rút kinh nghiệm về hình thức vận động có hiệu quả trong năm qua để phát huy trong thời gian tới.

- Nghiên cứu, áp dụng các chế độ khuyến khích các nhà tài trợ, các cá nhân có đóng góp trong vận động nguồn lực của Hội.

6. Một số công việc chuẩn bị Đại hội lần thứ II của Hội

- Thành lập Ban tổ chức chuẩn bị Đại hội lần thứ 2 vào năm 2013 và xây dựng, triển khai kế hoạch chuẩn bị Đại hội.

- Ban Thường vụ, Ban Chấp hành chủ động chỉ đạo từng ban, từng lĩnh vực công tác tiến hành tổng kết chuyên đề, mô hình để chuẩn bị cho Đại hội.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn Ban Chấp hành để chủ động chuẩn bị nhân sự cho Đại hội.

- Xây dựng kế hoạch về nội dung, về tổ chức, về dự trù kinh phí để báo cáo với Bộ LĐTBXH, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính.

Để hoàn thành được các nhiệm vụ lớn lao trên đây đòi hỏi mỗi Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Trung ương Hội, mỗi cán bộ, hội viên và cơ sở hội hãy tự đổi mới mình, tăng thêm nhiệt tình, trách nhiệm, gắn bó với Hội, với sự nghiệp bảo vệ quyền trẻ em, có việc làm thiết thực đóng góp vào hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Hội năm 2012 và chuẩn bị tiến đến Đại hội Hội lần thứ hai vào năm 2013./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH (B/c);
- Bộ Nội vụ.
- CT, các PCT; UV BTV, BCH;
- Các Ban, đơn vị, các Chi hội trực thuộc;
- Lưu VP.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ TW HỘI
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

TS. Trần Thị Thanh Thanh